

Bản án số: 12/2022/HS-ST  
Ngày 24 - 01 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Minh Thiết

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lương Phi Hùng

2 Ông Sơn Mút

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Văn Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo: **Tâm**, sinh năm 1997, tại Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B Vũ (chết) và bà B Hoa (chết); Vợ, con: Không; Anh em ruột có 02 người.

Tiền án: 01 lần.

Ngày 12/02/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong án phạt tù vào ngày 18/5/2020).

Tiền sự: 03 lần.

+ Ngày 10/7/2019 bị Ủy ban nhân dân phường V, thị xã Bình Minh ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 14/8/2019 bị Công an phường C, thị xã Bình Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 20/8/2019 bị Công an phường V, thị xã Bình Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an thị xã Bình Minh, từ ngày 18/8/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1. Ông Nở, sinh năm 1963 (6 Liệt) - có đơn xin vắng mặt  
Địa chỉ: Tổ 6, khóm B, phường T, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

2. Nhựt, sinh ngày 15/10/2003 - có đơn xin vắng mặt  
Địa chỉ: Tổ 6, khóm C, phường P, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà Lan, sinh năm 1975 - vắng mặt  
Địa chỉ: Tổ 6, khóm C, phường B, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

**- Người làm chứng:**

1/ Bà Lê, sinh năm 1958 - vắng mặt  
Địa chỉ: Khóm X, phường B, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Ông Vân, sinh năm 1962 - vắng mặt

3/ Chị Nhung, sinh năm 1979 - vắng mặt

Cùng địa chỉ: Tổ 6, khóm C, phường B, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 14/7/2021, bị cáo Tâm từ nhà trọ thuộc khu vực xã B, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, đi bộ về nhà trọ ở khu vực khóm H, phường T, thị xã Bình Minh. Khi đến đường Phan Văn Quân, bị cáo Tâm nhìn thấy trong nhà của ông Nở, sinh năm 1963 có để nhiều tài sản là các chai nước giải khát ở sát vách tường nhưng không có người trông coi nên bị cáo Tâm nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo đi vào nhà ông Nở lấy trộm được 08 chai nước tăng lực hiệu Sting dâu, 10 chai nước hiệu C2 trà đào và 05 chai nước tăng lực hiệu Compact. Tổng cộng 23 chai nước các loại, bị cáo Tâm cho tất cả những chai nước trên vào thùng giấy rồi vác đi ra ngoài đường. Bị cáo Tâm vác thùng giấy đựng những chai nước giải khát vừa lấy được đi đến tiệm tạp hóa của bà Lê, sinh năm 1958 cách nhà ông Nở khoảng 30m, bị cáo xin 01 cái bọc nilon của bà Lê để chuyển những chai nước từ trong thùng giấy qua bọc nilon, bị cáo xách bọc nilon đựng những chai nước giải khát đi về hướng khu vực giao lộ giữa đường Quân và đường Huỳnh Văn Đạt thuộc tổ 6, khóm X, phường A, thị xã Bình Minh.

Trong lúc bị cáo Tâm vào nhà ông Nở lấy trộm những chai nước giải khát thì con ông Nở là Nhựt đang nằm trong nhà phát hiện nên Nhựt chạy ra phía sau nhà nói cho ông Nở và bà Lan biết. Ông Nở liền chạy ra phía trước nhà thì thấy bị cáo Tâm đang cầm bọc nilon đựng những chai nước giải khát đi bộ ở ngoài đường nên ông Nở cùng với Nhựt đuổi theo bị cáo Tâm để lấy lại các tài sản bị mất và truy hô “thằng ăn trộm nó vô vác thùng nước của tôi”. Khi ông Nở và Nhựt đuổi theo bị cáo đến khu vực giao lộ đường Phan Văn Quân và đường Huỳnh Văn Đạt thì ông Nở lấy lại được bọc nilon đựng những chai nước giải khát từ bị cáo. Lúc này, mặt dù biết đã bị người nhà phát hiện mình lấy trộm tài sản nhưng bị cáo không đồng ý trả lại cho bị hại mà quyết tâm chiếm

đoạt cho được tài sản. Bị cáo Tâm đi đến giằng co với ông Nở để lấy lại những chai nước giải khát thì bị Nhựt vật ngã xuống đất, bị cáo Tâm đứng dậy tiếp tục đi đến giằng co với ông Nở thì bị ông Nở và Nhựt đẩy ra. Lúc này, bị cáo lấy con dao thái lan dài 21cm từ trong túi quần ra (con dao bị cáo khai lượm được trên đường khi vào nhà ông Nở), bị cáo cầm dao đe dọa ông Nở và nói “mày trả bọc nước cho tao, mày không trả tao đâm mày đó”. Ông Nở nghe bị cáo nói vậy sợ bị đâm nên ông Nở bỏ lại bọc nilon đựng những chai nước giải khát xuống đất và cùng với Nhựt bỏ đi trình báo Công an. Bị cáo Tâm lấy bọc nilon đựng những chai nước mang đi về nhà.

Quá trình xác minh, Công an mời bị cáo Tâm làm việc, đã thu hồi được 23 chai nước giải khát; 01 con dao thái lan; 01 cây kéo màu đen; 01 cái Camera màu trắng; 01 dàn loa máy vi tính hiệu Sound Max (gồm 02 loa vệ tinh và 01 loa sup).

Tại kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Minh ngày 02/8/2021 đã kết luận: 08 chai nước tăng lực Sting dâu, 10 chai nước C2 trà đào và 05 chai nước tăng lực Compact có tổng giá trị là 194.000đồng.

Bản cáo trạng số: 75/CT-VKSBM ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh đã truy tố bị cáo Tâm về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, đánh giá tính chất mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đề nghị hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo: Tâm phạm tội “Cướp tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Tâm mức án từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nở đã nhận lại đủ tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm, không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đã trả lại ông Nở 08 chai nước tăng lực Sting dâu, 10 chai nước C2 trà đào và 05 chai nước tăng lực Compact xong.

+ Trả lại cho bị cáo Tâm 01 cây kéo màu đen; 01 cái Camera màu trắng; 01 dàn loa máy vi tính hiệu Sound Max (gồm 02 loa vệ tinh và 01 loa sup), là tài sản không liên quan đến vụ án cần trả lại.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao thái lan dài 21cm, cán dao màu vàng dài 10cm, lưỡi dao dài 11cm.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tâm nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tâm thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản thu hồi tang vật và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Do không có tiền tiêu xài, nên vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 14/7/2021 bị cáo Tâm lén lút vào nhà ông Nở lấy trộm 08 chai nước tăng lực Sting dâu; 10 chai nước C2 trà đào và 05 chai nước tăng lực Compact. Sau đó, bị cáo Tâm để những chai nước giải khát vừa trộm được vào bọc nylon xách đi về nhà; khi đi đến giao lộ đường Phan Văn Quân và đường Huỳnh Văn Đạt thì bị ông Nở và con trai ông là anh Nhựt phát hiện đuổi kịp lấy lại tài sản bị mất trộm. Sau khi bị ông Nở lấy lại được bọc nylon đựng những chai nước giải khát thì bị cáo Tâm đã có ý định và thực hiện hành vi dùng vũ lực, sử dụng hung khí nguy hiểm đe dọa tấn công ông Nở để chiếm đoạt cho bằng được số tài sản vừa lấy trộm. Cụ thể, là bị cáo tiến đến giằng co với ông Nở và Nhựt để lấy lại tài sản nhưng không lấy được nên bị cáo lấy con dao thái lan từ trong túi quần ra cầm trên tay đe dọa đòi đâm ông Nở, bị cáo Tâm nói “mày trả bọc nước cho tao, mày không trả tao đâm mày đó”. Ông Nở và Nhựt sợ bị đâm nên bỏ lại bọc nylon đựng những chai nước xuống để cho bị cáo Tâm mang đi.

Hành vi trên của bị cáo đã có đủ yếu tố, cơ sở để kết luận: Bị cáo Tâm đã phạm vào tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, bị cáo đã sử dụng con dao thái lan là hung khí nguy hiểm để đe dọa sẽ xâm hại đến tính mạng sức khỏe của bị hại, làm cho bị hại lo sợ và lâm vào tình trạng không thể chống cự được để chiếm đoạt tài sản. Hành vi trên của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/5/2020 chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm; bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không ăn năn, hối cải, không sửa chữa hành vi sai trái của mình. Với mức độ phạm tội này, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo trở thành người có ích và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Bị cáo có tình tiết định khung hình phạt là sử dụng vũ khí nguy hiểm. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trình độ nhận thức, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Đây là loại tội phạm ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại ông Nở 08 chai nước tăng lực Sting dâu, 10 chai nước C2 trà đào và 05 chai nước tăng lực Compact xong.

+ Trả lại cho bị cáo Tâm 01 cây kéo màu đen; 01 cái Camera màu trắng; 01 dàn loa máy vi tính hiệu Sound Max (gồm 02 loa vệ tinh và 01 loa sup), là tài sản không liên quan đến vụ án.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao thái lan dài 21cm, cán dao màu vàng dài 10cm, lưỡi dao dài 11cm.

Vật chứng được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh theo biên bản giao nhận ngày 10/12/2021.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nở đã nhận lại đủ tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm, không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lan không có yêu cầu gì, không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tâm nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố: bị cáo Tâm phạm tội “Cướp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Tâm 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 18/8/2021.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

### **2/Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Tâm 01 cây kéo màu đen; 01 cái Camera màu trắng; 01 dàn loa máy vi tính hiệu Sound Max (gồm 02 loa vệ tinh và 01 loa sup).

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao thái lan dài 21cm, cán dao màu vàng dài 10cm, lưỡi dao dài 11cm.

Vật chứng được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh theo biên bản giao nhận ngày 10/12/2021.

### **3/ Về trách nhiệm dân sự:**

- Ông Nở đã nhận lại đủ tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm, không xem xét.
- Bà Lan không có ý kiến hay yêu cầu gì, không xem xét.

**4/ Về án phí sơ thẩm:** Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tâm nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5/ Về quyền kháng cáo:** Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. **Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.**

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX Bình Minh;
- Chi cục THADS TX Bình Minh;
- CQĐT Công an TX Bình Minh;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Minh Thiết**